

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Quận 1, ngày 03 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 292 Luật Thương mại năm 2005; khoản 2 Điều 422 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành và văn bản ý kiến của nguyên đơn, của bị đơn cùng ngày 26 tháng 12 năm 2024 thống nhất về việc giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 151/2023/TLST-KDTM ngày 12/10/2023, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của hai bên đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành và văn bản ý kiến của các bên thống nhất về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu phản tố trong vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty NTN.

Địa chỉ: LVT, Phường 8, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm VV, sinh năm 1980. Địa chỉ: CC L, đường Hồ Văn Long (nối dài), phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 26/12/2022).

- *Bị đơn:* Công ty TĐI.

Địa chỉ: TKC, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: TDH, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, T. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Trần TT, sinh năm 1977. Địa chỉ: TDH, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 15/11/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt thực hiện Hợp đồng mua bán hàng hóa số 0906/HĐMB/INNT ngày 09/6/2022 ký kết giữa Công ty TĐI và Công ty NTN.

2.2 Công ty TĐI có trách nhiệm thanh toán hoàn trả cho Công ty NTN số tiền 2.600.000.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm triệu đồng) thành 02 đợt như sau:

- Đợt 1: Thanh toán số tiền 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng) chậm nhất đến ngày 20/02/2025;
- Đợt 2: Thanh toán số tiền 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng) chậm nhất đến ngày 31/3/2025.

2.3. Các yêu cầu khác hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Kể từ ngày Công ty NTN có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu Công ty TĐI không thực hiện thanh toán hoàn trả số tiền theo đúng kỳ hạn thỏa thuận nêu trên cho Công ty NTN thì Công ty TĐI còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành:

- Công ty TĐI tự nguyện chịu đóng án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành là 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai triệu đồng), được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) theo Biên lai tạm ứng án phí số 0007292 ngày 10/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty TĐI còn phải nộp số tiền là 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng).

- Hoàn lại cho Công ty NTN số tiền tạm ứng án phí là 56.736.222 đồng (Năm mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi hai đồng) theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0044556 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Thị Ánh